

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 126/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 20/11/2019

V/v tranh chấp “ ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông **Bùi Thanh Giảng.**

Hội thẩm nhân dân : 1/ Bà **Nguyễn Thị Thúy Vân**

2/ Ông **Đặng Hữu Tiếp**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Cảnh** – Thư ký TAND thị xã Cai Lay.

Đại diện VKSND thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Trà My**, KSV.

Ngày 20/11/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 322/2019/TLST- HNGĐ ngày 14/8/ 2019 về việc “ ly hôn” theo quyết định xét xử số 122/2019/QĐST-HNGĐ ngày 21/10/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 87/2019/QĐST-HNGĐ ngày 06/11/2019 giữa các đương sự :

Nguyên đơn : Chị **Đỗ Thị Thanh T**, sinh 1997 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, Tiền Giang.

Bị đơn : Anh **Võ Văn Chí A**, sinh 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp D, xã E, thị xã F, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, nguyên đơn chị Đỗ Thị Thanh T trình bày:*

Chị và anh **Võ Văn Chí A** tự nguyện kết hôn với nhau năm 2017 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Quý, thị xã Cai Lay. Sau khi kết hôn, trong thời gian chung sống với nhau, hai người chung sống không hạnh phúc và phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, bất đồng với nhau về quan điểm sống, anh A thường cờ bạc, không quan tâm, chăm lo cho cuộc sống gia đình. Mặc dù anh chị đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng mâu thuẫn lại càng trầm trọng hơn, chị về nhà cha mẹ ruột sống từ khi mang thai 03 tháng tuổi đến nay. Chị cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh A.

Về con chung: Có 01 người tên **Võ Ngọc An V**, sinh ngày 20/3/2019 hiện đang do chị chăm sóc, nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu anh A phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi trưởng thành và có khả năng lao động.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

** Bị đơn :* Anh **Võ Văn Chí A**, từ sau khi thụ lý vụ án, Tòa án có triệu tập hợp lệ để làm bản tự khai, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, tham gia hòa giải nhưng anh đều vắng mặt không rõ lý do. Vì vậy, Tòa án không thu thập

được chứng cứ, không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải được và phiên tòa xét xử đến lần 2 anh A vẫn vắng mặt.

* Tài liệu do nguyên đơn cung cấp: Đơn khởi kiện, bản tự khai, Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn, Trích lục khai sinh con (bản sao), CMND, Sổ HK (bản sao chứng thực); Tòa án thu thập: Biên bản xác minh.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký và của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã đảm bảo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Người tham gia tố tụng chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Đỗ Thị Thanh T với anh Võ Văn Chí A, giao con chung cho chị T được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh A phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con chung trưởng thành và có khả năng lao động. Nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Căn cứ bản chính giấy chứng nhận kết hôn số 59, do Ủy ban nhân dân xã Phú Quý, thị xã Cai Lậy cấp ngày 28/12/2017 và lời trình bày của chị Đỗ Thị Thanh T thì chị T và anh Võ Văn Chí A tự nguyện kết hôn với nhau năm 2017, có đăng ký kết hôn nên quan hệ giữa chị T và anh A được pháp luật công nhận là vợ chồng. Chị T xin ly hôn với anh A thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy.

Tòa án đã triệu tập họp lệ đối với anh A từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa xét xử lần hai nhưng anh A vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt anh A theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Xét thấy đã là vợ chồng thì phải có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình, cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc. Anh A và chị T từ khi chung sống đến nay đã có 01 con chung, trong thời gian chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp nhau, bất đồng với nhau về quan điểm sống, anh A thường cờ bạc, không quan tâm, chăm lo cho cuộc sống gia đình. Mặc dù anh chị đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng mâu thuẫn lại càng trầm trọng hơn, chị về nhà cha mẹ ruột sống từ khi mang thai 03 tháng tuổi đến nay. Chị T cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh A. Đối với anh A, sau khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã triệu tập họp lệ để làm bản khai, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, tham gia hòa giải, xét xử nhưng anh vẫn vắng mặt không rõ lý do, anh không đến chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng là có thật, anh không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng và không tôn trọng pháp luật. Từ những phân tích trên, có căn cứ để Hội đồng xét xử xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh A là đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về con chung: Có 01 người tên Võ Ngọc An V, sinh ngày 20/3/2019 hiện đang do chị chăm sóc, nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy, cháu V đang là người dưới 36 tháng tuổi nên giao cho chị T là phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận. Về yêu cầu anh A phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi trưởng thành và có khả năng lao động. Yêu cầu này cũng phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xét.

- Về nợ chung: Không yêu cầu nên không xét.

Về án phí: Nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Do đó, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 Bộ luật Tố tụng dân sự ; các Điều 51, 53, 54, 56, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình, - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Thanh T.

Chị Đỗ Thị Thanh T được ly hôn với anh Võ Văn Chí A.

- Về con chung: Giao con chung tên Võ Ngọc An V, sinh ngày 20/3/2019 cho chị T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh A phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi trưởng thành và có khả năng lao động.

Anh A được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

- Về nợ chung: Không xem xét.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đỗ Thị Thanh T phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, anh Võ Văn Chí A phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn) đồng. Chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0000096 ngày 12/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy xem như đã nộp xong.

Về quyền kháng cáo: Chị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh A được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ .

Nơi nhận :

- TAND tỉnh TG;
- VKSND TX CL;
- Chi cục THADS TX CL;
- UBND xã Phú Quý, TXCL;
- Các đương sự;
- Lưu .

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Giảng